

Bản án số: 160/2021/HS-PT
Ngày 15-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Hải Vinh;
2. Ông Nguyễn Xuân Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 295/TLPT-HS ngày 06/10/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn M và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ văn hóa: lớp 09/12;

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không

Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1952;

Con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1954;

Vợ: Phùng Thị Ng, sinh năm 1993;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện HH xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Vũ Đình H, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: Thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trình độ văn hóa: Lớp 07/10;

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Vũ Đình T, đã chết;

Con bà: Tiêu Thị L, sinh năm 1939;
Vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1961;
Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1981 con nhỏ sinh năm 1984;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Đỗ Thị L, sinh năm 1972;
Nơi cư trú: Khu HD, phường VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh;
Nghề nghiệp: Tự do;
Trình độ văn hóa: lớp 07/12;
Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;
Con ông: Đỗ Văn K, sinh năm 1943;
Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1947;
Chồng: Đoàn Văn Th, sinh năm 1960 (đã ly hôn);
Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1991 con nhỏ sinh năm 2011;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

4. Lê Tiến Đ, sinh năm 1965;
Nơi cư trú: Thôn DT, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Trình độ văn hóa: lớp 10/10;
Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;
Con ông: Lê Tiến Kh, sinh năm 1940;
Con bà: Nguyễn Thị Ng, đã chết;
Vợ: Ngô Thị Ph, sinh năm 1969;
Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1993;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 21/12/2020 tại nhà ở của Lê Tiến Đ, sinh năm 1965 ở thôn DT, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện HH, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Lê Tiến Đ đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho hai đối tượng là Nguyễn Văn Q, sinh năm 2001 ở thôn Đ, xã ĐB, huyện HH, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001 ở thôn H, xã Đ, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại bàn uống nước: 02 (hai) bút có mực màu đen; 02 (hai) tờ cấp đề có chữ ký xác nhận của Lê Tiến Đ (được ký hiệu A1, A2); 01 (một) quyển sổ có 04 trang giấy ghi các chữ số khác nhau. Thu giữ trên người các đối tượng gồm: Lê Tiến Đ: Số tiền 8.870.000 đồng; 02 điện thoại di động; Nguyễn Văn Q: Số tiền 20.000 đồng và 01 (một) tờ cấp đề

có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Q (được ký hiệu A3); Nguyễn Văn H: Số tiền 50.000 đồng và 01 (một) tờ cáp đề có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn H (được ký hiệu A4).

Các ngày 21/12/2020 và 22/12/2021, Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố Việt H2, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Vũ Đình H2, sinh năm 1960 trú tại thôn N, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Xuân B, sinh năm 1969 trú tại thôn TT, xã H2 S, huyện HH, tỉnh Bắc Giang đến Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc của mình. M giao nộp 01 điện thoại di động IphoneX màu trắng, 01 điện thoại di động OPPO và 8.300.000 đồng; H giao nộp 01 điện thoại di động Samsung GalaxyJ2Pro; B giao nộp 01 điện thoại di động Iphone7 Plus.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Đỗ Thị L, sinh năm 1972 ở Khu HD, VC, thành phố B đến làm việc. L khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 8.

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Lợi dụng việc nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng Nguyễn Văn M đã đánh bạc dưới hình thức mua bán các số "Lô, đề". Để thực hiện hành vi đánh bạc, M đã sử dụng 02 chiếc điện thoại di động Iphone và Oppo lắp các sim số 0968995447, 0389186936 và 0858558556 để nhận các tin nhắn chứa các số lô, số đề với các đối tượng Lê Tiến Đ, sinh năm 1965, trú tại thôn DT, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Vũ Đình H2, sinh năm 1960 trú tại thôn N, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Xuân B, sinh năm 1969 trú tại thôn TT, xã H2 S, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; Đỗ Thị L, sinh năm 1972 ở Khu HD, VC, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh và một số người khác:

Hình thức đánh bạc (lô, đề) của các đối tượng tham gia đánh bạc là cá cược hai, ba số cuối của các giải xổ số kiến thiết miền bắc với tỉ lệ được thua cao để sát phạt nhau và thu lợi bất chính. Cụ thể như sau:

Dạng thứ nhất: Đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi đề trúng cược sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đặt cược, nếu thua cược thì sẽ mất số tiền đó.

Dạng thứ hai: Đặt cược hai số cuối của giải nhất (còn gọi là nhất to), nếu người chơi đề trúng cược sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đặt cược, nếu thua cược thì sẽ bị mất số tiền đó.

Dạng thứ ba: Đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt và giải nhất với cùng một số (còn gọi là chơi 02 cửa). Tức là cách chơi một số đề cho cả hai cách chơi như nhất và thứ hai.

Dạng thứ tư: Đặt cược cho 03 số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất (còn gọi là chơi 03 số hay 03 càng). Nếu người chơi trúng cược sẽ được trả 400 lần số tiền đặt cược, nếu thua cược thì sẽ bị mất số tiền đó.

Dạng thứ năm: Đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải xổ số (còn gọi là chơi lô), nếu người chơi trúng cược sẽ được trả 80.000 đồng/01 điểm lô/01 nháy (mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 21.800 đồng đến 23.000 đồng, mỗi nháy tương ứng với việc số đặt cược trùng với hai số cuối của một giải xổ số, nhưng không hề được trúng tối đa 3 nháy).

Dạng thứ sáu: Đặt cược bộ số gồm 2 số, 3 số có hai chữ số (từ 00 đến 99) để so sánh với hai số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là chơi lô xiên: xiên 2, xiên 3). Nếu trúng bộ 2 số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 10 lần số tiền đặt cược; nếu trúng bộ 3 số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 40 lần số tiền đặt cược, nếu thua cược sẽ bị mất số tiền đó.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn M, Vũ Đình H, Lê Tiến Đ, Nguyễn Xuân B, Đỗ Thị L như sau:

1. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn M:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước với Lê Tiến Đ, Vũ Đình H2, Nguyễn Xuân B và Đỗ Thị Lý. M đã thống nhất đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề của Đ, H, B và L, Sinh rồi trích lại tiền phần trăm hoa hồng, cụ thể M trích lại cho Đ và H 16% số tiền của các số đề thường, nhất to, lô xiên; 1.000 đồng/01 điểm lô thường; trích lại cho B và L 18% số tiền của các số đề thường, nhất to, lô xiên; 1.200 đồng/01 điểm lô thường. M sử dụng số điện thoại 0398186936 và 0858558556 lắp trên điện thoại di động Oppo và số điện thoại 0968995447 lắp trên điện thoại di động Iphone X của mình để soạn tin nhắn Zalo nhận các số lô, số đề chuyển đến từ Lê Tiến Đ, Vũ Đình H, Nguyễn Xuân B, Đỗ Thị L. Ngoài ra Nguyễn Văn M còn bán các số lô, số đề cho một số người khác vào các ngày 19/12/2020, 20/12/2020 và 21/12/2020; cụ thể đã chứng minh được như sau:

- Ngày 19/12/2021, M đánh bạc với Vũ Đình H 17.190.000 đồng; Lê Tiến Đ 8.083.000 đồng; Nguyễn Xuân B 4.856.200 đồng; Đỗ Thị L 10.145.000 đồng; một người tên là Ngh ở xã NS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang có tên tài khoản Zalo là “Van Nghia” 450.000 đồng; Nguyễn Tiến S, sinh năm 1968 ở tổ dân phố Dinh Hương, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang có tài khoản Zalo là “asinh” đăng ký trên số điện thoại 0348490501 (với số tiền theo thỏa thuận đề thường, lô xiên là 84%, tiền lô thường là 22.000 đồng/01 điểm) là 4.955.000 đồng. Vậy tổng số tiền đánh bạc ngày 19/12/2021 của Nguyễn Văn M là 45.679.200 đồng (*Bốn năm triệu sáu trăm bảy chín nghìn hai trăm đồng*); trong đó tiền đánh bạc là 26.469.200 đồng, tiền trúng thưởng là 19.210.000). Giữa bị cáo M với các bị cáo H, B và Ngh đã thanh toán với nhau. Giữa bị cáo M với bị cáo Đ, bị cáo L và ông S chưa thanh toán với nhau.

- Ngày 20/12/2020, Nguyễn Văn M đánh bạc với Vũ Đình H là 8.769.000 đồng; Lê Tiến Đ 4.648.000 đồng; Nguyễn Xuân B 11.485.200 đồng; Đỗ Thị L 18.682.800 đồng; một người tên là Ngh ở xã NS 160.000 đồng; Nguyễn Tiến Sinh 947.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 20/12/2020 của Nguyễn Văn M là 44.692.000 đồng (*Bốn bốn triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng*); trong đó tiền đánh bạc là 27.092.000 đồng, tiền trúng thưởng là 17.600.000 đồng. Giữa bị cáo M với bị cáo H đã thanh toán với nhau. Giữa bị cáo M với bị cáo Đ, bị cáo L, bị cáo B, người tên là Ngh và ông S chưa thanh toán với nhau.

- Ngày 21/12/2020, Nguyễn Văn M đánh bạc với Vũ Đình H là 8.756.000 đồng; Nguyễn Xuân B 4.362.900 đồng; Đỗ Thị L 9.987.000 đồng; một người tên là Ngh ở NS là 2.580.000 đồng; Nguyễn Tiến Sinh 693.000 đồng. Tổng số tiền M đánh bạc ngày 21/12/2020 là 26.378.900 đồng (*Hai mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm đồng*).

2. Hành vi đánh bạc của Vũ Đình H:

H biết Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố Việt H2, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang có nhận các số lô, đề. Trong các ngày 19/12/2020, 20/12/2020 và 21/12/2020, H bán các số lô, số đề cho những người khác nhau rồi chuyển cho M để hưởng phần trăm hoa hồng theo thỏa thuận, (được 16% số tiền của các số đề thường, nhất to, lô xiên; 1.000 đồng/01 điểm lô thường). H tổng hợp các số lô, số đề rồi dùng số điện thoại 0358184707 lắp trên điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro, đăng ký tài khoản Zalo có tên “Vũ Đình H” nhắn tin chuyển đến Zalo có tên “Thiên Mệnh Anh H2” của Nguyễn Văn M để đánh bạc. Cụ thể đã chứng minh được như sau.

- Ngày 19/12/2020 Vũ Đình H đánh bạc với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 ở thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 1.490.000 đồng; Nguyễn Khắc S, sinh năm 1982 ở thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 13.760.000 đồng; một số người H không biết tên tuổi địa chỉ 980.000 đồng. Ngoài ra H tự ghi các số lô, số đề của mình ngày 19/12/2020 để chuyển cho Nguyễn Văn M số tiền 1.460.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Đình H đánh bạc ngày 19/12/2020 là 17.690.000 đồng (*mười bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Ngày 20/12/2020 Vũ Đình H đánh bạc với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 ở thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 644.000 đồng; Nguyễn Khắc S, sinh năm 1982 ở thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 7.360.000 đồng; Một số người H không nhớ tên tuổi số tiền 1.238.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Đình H đánh bạc ngày 20/12/2020 là: 9.262.000 đồng (*Chín triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

- Ngày 21/12/2020 Vũ Đình H đánh bạc với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 ở thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 120.000 đồng; Nguyễn Khắc S, sinh năm 1982, trú tại thôn NĐ, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 6.785.000 đồng; Một số người H không nhớ tên tuổi là 2.316.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Đình H đánh bạc ngày 21/12/2020 là 9.221.000 đồng (*Chín triệu hai trăm hai mươi một nghìn đồng*).

H đã thanh toán tiền với M ngày 19/12/2020 và ngày 20/12/2020. Ngày 19/12/2020 và ngày 20/12/2020, H được M trích phần trăm hoa hồng là 1.023.000 đồng.

3. Hành vi đánh bạc của Đỗ Thị Lý: Đỗ Thị L là đối tượng trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Văn M. Trong các ngày 19/12/2020, 20/12/2020 và 21/12/2020 L đã đánh bạc với Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố Việt H2, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. L và M thỏa thuận M thu 82% số tiền của các số đề thường, nhất, lô xiên; 21.800 đồng/01 điểm lô thường. L tổng hợp các số lô, số đề rồi dùng số điện thoại 0362087195 lắp trên điện thoại di động Samsung Note 8 đăng ký tài khoản Zalo có tên “L Đỗ” nhắn tin chuyển đến Zalo của Nguyễn Văn M để đánh bạc.

Ngày 19/12/2020, L đánh bạc với số tiền là: 10.145.000 đồng (*mười triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*); ngày 20/12/2020 là 18.682.800 đồng (*mười tám triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn tám trăm đồng*); ngày 21/12/2020 là 9.987.000 đồng (*Chín triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng*); L và M chưa thanh toán tiền cho nhau.

4. Hành vi đánh bạc của Lê Tiến Đ. Lê Tiến Đ biết Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 trú tại tổ dân phố Việt H2, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang có nhận các số lô, đề. Trong các ngày 19/12/2020, 20/12/2020 và 21/12/2020, Đ bán các số lô, số đề cho những người khác nhau rồi chuyển cho M để hưởng phần trăm hoa hồng theo thỏa thuận, (được 16% số tiền của các số đề thường, nhất, lô xiên; 1.000 đồng/01 điểm lô thường). Đ tổng hợp các số lô, số đề rồi dùng số điện thoại 0981738635 lắp trên điện thoại di động OPPO nhắn tin chuyển đến Zalo có tên “Thiên Mệnh Anh H2” của Nguyễn Văn M để đánh bạc. Cụ thể như sau:

- Ngày 19/12/2020, Lê Tiến Đ đánh bạc với một số người không rõ địa chỉ 8.510.000 đồng (*tám triệu năm trăm mười nghìn đồng*).

- Ngày 20/12/2020, Lê Tiến Đ đánh bạc với một số người không rõ địa chỉ số tiền là 5.030.000 đồng (*năm triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Ngày 21/12/2020, Lê Tiến Đ đánh bạc với Nguyễn Văn Q, sinh năm 2001 ở thôn Đ, xã ĐB, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 2.630.000 đồng; Nguyễn Văn H, sinh năm 2001 ở thôn H, xã Đ, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 2.650.000 đồng; Nguyễn Thanh H, sinh năm 1966, trú tại thôn DT, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 100.000 đồng; Nguyễn Văn V, sinh năm 1984, trú tại thôn DT, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*); ngoài ra còn một số người Đ không rõ tên, địa chỉ) 20.000 đồng. Tổng số tiền Đ đánh bạc ngày 21/12/2020 là 5.450.000 đồng (*năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bị cáo Đ và bị cáo M chưa thanh toán tiền cho nhau.

5. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Xuân B: Nguyễn Xuân B là đối tượng trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Văn M. Trong các ngày 19/12/2020, 20/12/2020 và 21/12/2020 B đã mua các số lô, số đề với Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 ở tổ dân phố Việt H2, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. B tổng hợp các số lô, số đề rồi dùng điện thoại Iphone 7 plus (lắp sim số 0969324659) đăng ký tài khoản Zalo có tên “Hoàng Nguyễn” đăng ký của số điện thoại 0948356996 nhắn tin chuyển đến Zalo có tên “Thiên Mệnh Anh H2” đăng ký số điện thoại 0398186936 của Nguyễn Văn M để đánh bạc.

- Ngày 19/12/2020 B đánh bạc với số tiền là 4.856.200 đồng (*bốn triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm đồng*).

- Ngày 20/12/2020 B đánh bạc với số tiền là 11.485.200 đồng (*mười một triệu bốn trăm tám mươi năm nghìn hai trăm đồng*)

- Ngày 21/12/2020 B đánh bạc với số tiền là 4.362.900 đồng (*bốn triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm đồng*).

B đã thanh toán tiền cho M ngày 19/12/2020.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HH đã tiến hành kiểm tra các điện thoại thu giữ của Đ, M, H, L, B. Kết quả có thể hiện việc gửi nhận tin nhắn Zalo đánh bạc giữa các đối tượng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên các tài liệu đã thu thập được. Tại Kết luận giám định số 1990/KL-KTHS ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “*Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với chữ viết của Lê Tiến Đ trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người viết ra*”; *Chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3) so với chữ viết của Nguyễn Văn Q trên các tài liệu mẫu ký*

hiệu từ M7 đến M12 do cùng một người viết ra; Chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A4) so với chữ viết của Nguyễn Văn H trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M13 đến M18 do cùng một người viết ra.

Về số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo: Nguyễn Văn M là 18.958.000 đồng; Vũ Đình H là 3.479.000 đồng; Lê Tiến Đ là 10.940.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện HH, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH đã xét xử và quyết định:

1- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 20 tháng tù về tội “Đánh bạc” (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 12 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

2- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bằng tiền đ bị cáo 10 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

3- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Đình H 14 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Tiến Đ 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án đối với bị cáo đồng phạm khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2021 các bị cáo: Nguyễn Văn M, Đỗ Thị L, Lê Tiến Đ và Vũ Đình H nộp đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm ngày 15/11/2021, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, lý do sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo: Nguyễn Văn M nộp 22.768.000đ; Đỗ Thị L nộp 10.200.000đ; Lê Tiến Đ nộp 12.270.000đ tiền án phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung. Bị cáo Vũ Đình H đã nộp 3.479.000đ tiền thu lợi bất chính.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn M còn có xác nhận của UBND xã DT trong việc tham gia ủng hộ chống dịch Covid 19 và nhận được tài sản 23 triệu đồng, đã tự nguyện trả lại cho người bị mất, được Công an xã HL, huyện HH xác nhận; bị cáo Vũ Đình H có thời gian công tác trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M, Đỗ Thị L, Lê Tiến Đ và Vũ Đình H:

Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo Nguyễn Văn M từ 20 (hai mươi) tháng tù xuống 14 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020.

Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo Đỗ Thị L từ 15 (mười năm) tháng tù xuống 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo Vũ Đình H từ 14 (mười năm) tháng tù xuống 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020.

Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo Lê Tiến Đ từ 09 (chín) tháng tù xuống 07 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020.

Án phí phúc thẩm: Đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo và đã nộp theo đúng quy định tại Điều 333 BLTTHS nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét về nội dung kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Xét hành vi của các bị cáo, HĐXX thấy: Hồi 18 giờ 00 ngày 21/12/2020, tại nhà ở của bị cáo Lê Tiến Đ, sinh năm 1962 ở thôn DT, xã DT, huyện HH, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HH bắt quả tang Lê Tiến Đ đang có hành vi bán các số lô, số đề cho các đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Q, sinh năm 2001 ở thôn Đ, xã Đoan Bái, huyện HH, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001 ở thôn H, xã Đ, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

Quá trình điều tra đã chứng minh được bị cáo Nguyễn Văn M có hành vi mua bán số lô, số đề với các bị cáo Vũ Đình H, Lê Tiến Đ, Đỗ Thị L, cụ thể như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn M: Ngày 19/12/2020, với số tiền là 45.679.200 đồng (bốn năm triệu, sáu trăm bảy chín nghìn hai trăm đồng); ngày 20/12/2020, với số tiền là 44.692.000 đồng (bốn tư triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng); ngày 21/12/2020, với số tiền là 26.378.900 đồng (hai sáu triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Đối với bị cáo Vũ Đình H: Ngày 19/12/2020, với số tiền là 17.690.000. đồng (mười bảy triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng); ngày 20/12/2020, với số tiền là 9.262.000 đồng (chín triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng); ngày 21/12/2020, với số tiền là 9.221.000 đồng (chín triệu, hai trăm hai mươi một nghìn đồng).

Đối với bị cáo Đỗ Thị L: Ngày 19/12/2020, với số tiền là 10.145.000 đồng (mười triệu, một trăm bốn năm nghìn đồng); ngày 20/12/2020, với số tiền là 18.682.800 đồng (mười tám triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn tám trăm đồng); ngày 21/12/2020, với số tiền là 9.987.000 đồng (chín triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Đối với Lê Tiến Đ: Ngày 19/12/2020, với số tiền là 8.510.000 đồng (tám triệu năm trăm mười nghìn đồng); ngày 20/12/2021, với số tiền là 5.030.000 đồng (năm triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng); ngày 21/12/2020, với số tiền là 5.450.000 đồng (năm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều khoản như vậy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi đánh bạc của các bị cáo là hành vi trái pháp luật, gây dư luận xấu, gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, phù hợp vị trí, vai trò đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung về tội phạm.

[2.3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo thì thấy:

- Bị cáo Nguyễn Văn M cùng với các bị cáo Vũ Đình H, Lê Tiến Đ, Đỗ Thị L thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì khi thực hiện hành vi các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng.

- Xét vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn M đã trực tiếp nhận số lô số đề của các bị cáo khác để đánh bạc. Bị cáo là người có nhân thân xấu (đã bị xét xử về tội Đánh bạc) nay lại thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Bị cáo L trực tiếp đánh bạc với bị cáo M. Bị cáo H và bị cáo Đ trực tiếp bán số lô số đề cho người chơi sau đó đánh bạc với bị cáo M để hưởng phần trăm hoa hồng. Bị cáo M đánh bạc với số tiền nhiều nhất và là người có vai trò chính; các bị cáo Đỗ Thị L, Vũ Đình H, Lê Tiến Đ có vai trò thứ yếu nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như xét xử tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo M, H đã đến cơ quan Công an đầu thú. Bị cáo H, bị cáo L, bị cáo Đ có bố đề được tặng huân chương kháng chiến. Bị cáo Đ đã có thành tích giúp đỡ cơ quan Công an trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và có thời gian đi bộ đội từ năm 1984 đến năm 1987. Bị cáo B phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xác định đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Cụ thể các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau:

Bị cáo M, bị cáo H và bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo M, H, L và Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo: Nguyễn Văn M đã nộp: 22.768.000đ tiền phạt, án phí và tiền thu lợi bất chính; Đỗ Thị L đã nộp: 10.200.000đ tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm; Lê Tiến Đ đã nộp: 12.700.000đ tiền phạt, án phí và tiền thu lợi bất chính và Vũ Đình H đã nộp 3.479.000đ tiền thu lợi bất chính như bản án sơ thẩm đã tuyên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn M còn có xác nhận của UBND xã DT trong việc tham gia ủng hộ địa phương nơi cư trú chống dịch Covid 19 và nhận được tài sản 23 triệu đồng đã tự nguyện trả lại cho người bị mất, được Công an xã HL, huyện HH xác nhận; bị cáo Vũ Đình H có thời gian công tác trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Theo mục 7 phần I, về hình sự Văn bản số 212/TANDTC-PC ngày 13 tháng 9 năm 2019, “V/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử” các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4]. Do các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa phúc thẩm nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị là có căn cứ.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho các bị cáo.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 14 (mười bốn) tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Thị L 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đình H 08 (tám) tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Tiến Đ 06 (sáu) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Về xử lý tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu lợi bất chính.

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn M đã nộp 22.768.000đ tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu lợi bất chính theo biên lai thu tiền số 0003118 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo Đỗ Thị L đã nộp 10.200.000đ tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003113 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo Lê Tiến Đ đã nộp 12.270.000đ tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu lợi bất chính theo biên lai thu tiền số 0003117 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

- Xác nhận bị cáo Vũ Đình H đã nộp 3.479.000đ tiền thu lợi bất chính theo biên lai thu tiền số 0003114 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện HH;
- Chi cục THADS huyện HH;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu